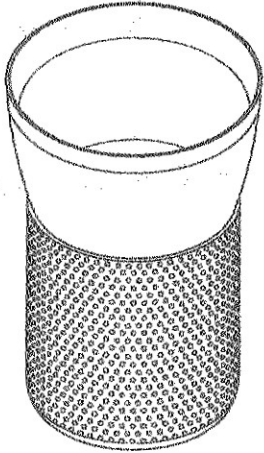




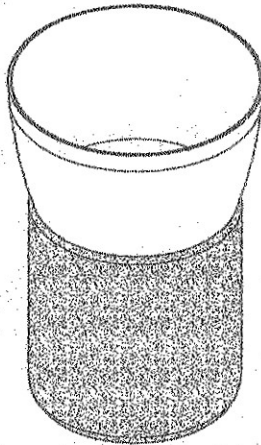
Đề kiểm tra nghiệp vụ đại diện sở hữu công nghiệp năm 2011
MÔN KIỂU DÁNG CÔNG NGHIỆP
(Thời gian làm bài 180 phút)

Câu 1 (2,5 điểm):

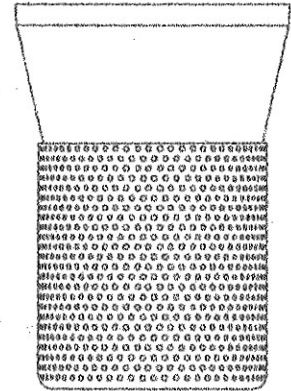
Chủ đơn yêu cầu anh/chị đăng ký kiểu dáng công nghiệp trong một đơn duy nhất cho sản phẩm Cốc với tất cả các hình vẽ được cung cấp dưới đây.



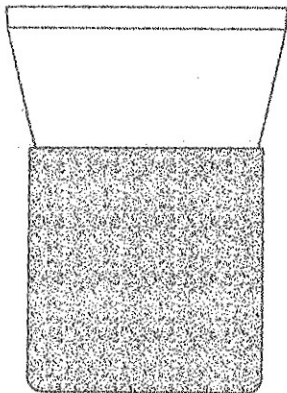
Hình 1



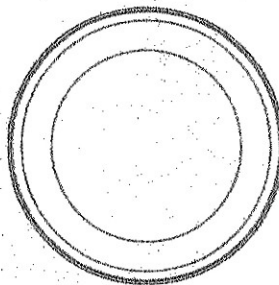
Hình 2



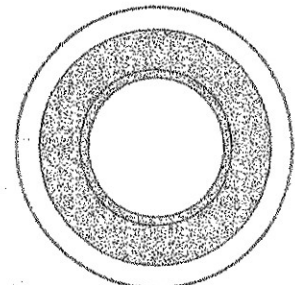
Hình 3



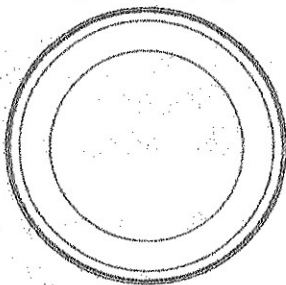
Hình 4



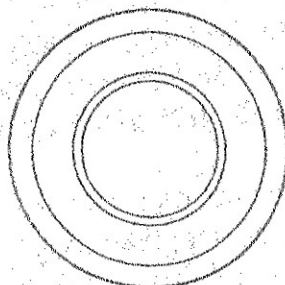
Hình 5



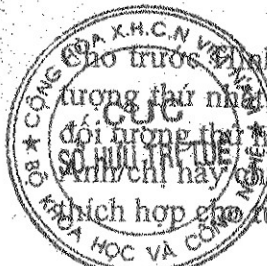
Hình 6



Hình 7



Hình 8



Cho trước Hình 1 và Hình 7 lần lượt là hình phối cảnh và hình chiếu từ trên xuống thể hiện đối tượng như Hình 2 và Hình 5 lần lượt là hình phối cảnh và hình chiếu từ trên xuống thể hiện đối tượng như Hình 3 và Hình 4.
Anh/chị hãy phân tích bản vẽ để nộp đơn theo quy định hiện hành bằng cách lựa chọn bộ bản vẽ thích hợp cho từng đối tượng, sắp xếp lại và liệt kê các hình vẽ đã chọn theo thứ tự quy định.

Câu 2 (2,25 điểm):

Anh/chị hãy thực hiện phần Mô tả kiểu dáng công nghiệp trong Bản mô tả theo quy định hiện hành nhằm đăng ký kiểu dáng công nghiệp theo yêu cầu của chủ đơn cho các đối tượng nêu ở Câu 1 trên đây.

Câu 3 (1,25 điểm):

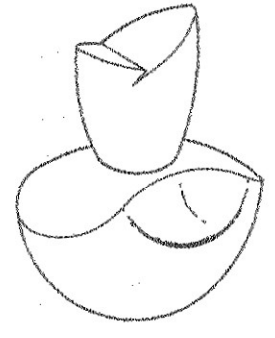
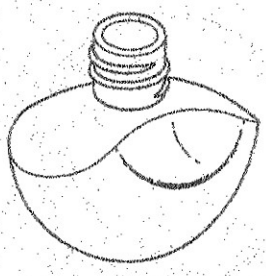
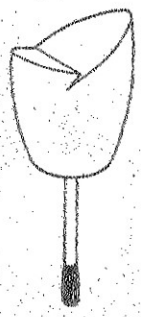
Sau khi đã nộp đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp, anh/chị thấy rằng các khoản phí/lệ phí đã nộp theo đơn là như sau:

Lệ phí nộp đơn:	180.000đ
Lệ phí công bố đơn:	120.000đ
Lệ phí công bố từ hình thứ 2 trở đi:	180.000đ
Phí thẩm định nội dung:	300.000đ
Tổng số phí/lệ phí nộp theo đơn là:	780.000đ

Anh/chị hãy kiểm tra lại và cho biết các khoản phí/lệ phí đã nộp cho các đối tượng nêu ở Câu 1 trên đây là đã đủ hay chưa? Giải thích tại sao?

Câu 4 (4,25 điểm):

Cho các kiểu dáng công nghiệp sau:



D1 (Nắp lọ đựng sơn móng tay) **D2** (Lọ đựng sơn móng tay) **D3** (Lọ đựng sơn móng tay)

Biết rằng, D1, D2 được nộp đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp vào Cục Sở hữu trí tuệ ngày 05/01/2010 và sau đó được công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp ngày 25/04/2010; D3 được nộp đơn đăng ký kiểu dáng công nghiệp vào Cục Sở hữu trí tuệ ngày 05/05/2010. Không có bất kỳ tài liệu liên quan nào khác.

Hãy phân tích từng kiểu dáng công nghiệp đối chứng cho trước và đưa ra lập luận nhằm đánh giá các điều kiện bảo hộ thích hợp đối với kiểu dáng công nghiệp đăng ký D3?

MÔN KIỂU DÁNG CÔNG NGHIỆP

Kỳ kiểm tra: 19-21/8/2011

Bài làm thể hiện được các ý theo từng gạch đầu dòng dưới đây được 0,25 điểm:

Câu 1 (2,25 điểm):

- Do yêu cầu đăng ký trong 1 đơn nên mỗi đối tượng sẽ tương ứng với một phương án, theo đó đơn kiểu dáng công nghiệp bao gồm 2 phương án;
- Phương án 1 bao gồm các hình vẽ: Hình 1, Hình 3, Hình 7 và 8;
- Phương án 2 bao gồm các hình vẽ: Hình 2, Hình 4, Hình 5 và Hình 6;

Bộ bản vẽ theo phương án 1 bao gồm:

- Hình 1: Hình phối cảnh
- Hình 3: Hình chiếu từ phía trước
- (các hình chiếu từ phía sau, từ bên phải, từ bên trái là tương tự)
- Hình 7: Hình chiếu từ trên xuống
- Hình 8: Hình chiếu từ dưới lên

Bộ bản vẽ theo phương án 2 bao gồm:

- Hình 2: Hình phối cảnh:
- Hình 4: Hình chiếu từ phía trước
- (các hình chiếu từ phía sau, từ bên phải, từ bên trái là tương tự)
- Hình 5: Hình chiếu từ trên xuống
- Hình 6: Hình chiếu từ dưới lên

Câu 2 (2,25 điểm):

- Phần Mô tả kiểu dáng công nghiệp
- Kiểu dáng công nghiệp đăng ký là chiếc cốc bao gồm 2 phương án
- Phương án 1
- Về cơ bản cốc có dạng hình tròn xoay và bao gồm 2 phần chính: phần thân cốc và phần miệng cốc
- Phần thân cốc hình trụ có chiều cao chiếm tỷ lệ bằng khoảng 60% toàn bộ chiều cao của cốc, bề mặt ngoài của phần thân cốc có hàng loạt các lỗ tròn được sắp xếp thành các hàng ngang song song cách đều nhau và so le nhau [hoặc thành các đường chéo song song cách đều nhau và so le nhau]
- Mặt ngoài của đáy cốc nhẵn [không có các lỗ tròn] và được tạo các đường tròn
- Phần miệng cốc có chiều cao chiếm tỷ lệ bằng khoảng 40% toàn bộ chiều cao của cốc. Ở chỗ tiếp giáp với phần thân cốc, phần miệng cốc có đường kính nhỏ hơn một chút [được thu nhỏ lại] so với đường kính ngoài của thân cốc
- Phần miệng cốc này loe rộng ra về phía miệng cốc [có đường kính lớn dần về phía miệng cốc], đoạn sát với miệng cốc có dạng hình trụ [với đường kính không thay đổi]

Phương án 2

- Cốc theo phương án 2 có hình dạng tương tự như ở phương án 1

- Đặc điểm tạo dáng khác biệt so với phương án 1 là ở chỗ, bề mặt ngoài của phần thân cốc được làm dưới dạng nhám [chấm nhỏ li ti] thay cho các lỗ tròn
- Bề mặt nhám này còn được thiết kế ở phần vành giữa ở mặt ngoài đáy cốc

Câu 3 (1,25 điểm):

- Các khoản phí/lệ phí đã nộp là chưa đủ [còn thiếu đối với đối tượng/phương án thứ 2]. Cụ thể:

- Lệ phí nộp đơn cho phương án 2: 180.000đ
- Lệ phí công bố từ hình thứ 2 trở đi: 240.000đ
- Phí tra cứu phục vụ thẩm định nội dung cho 2 phương án: 240.000đ
- Phí thẩm định nội dung cho phương án 2: 300.000đ

Tổng số phí/lệ phí còn thiếu là: 960.000đ – **[không cho điểm]**

Câu 4 (4,25 điểm):

Với điều kiện cho trước, các điều kiện [tiêu chuẩn] bảo hộ thích hợp cần phải đánh giá đối với kiểu dáng công nghiệp D3 là:

- tính mới và
- tính sáng tạo

Các điều kiện [tiêu chuẩn] bảo hộ khả năng áp dụng công nghiệp, nguyên tắc nộp đơn đầu tiên và tính thống nhất của đơn không cần phải đánh giá vì hiển nhiên đáp ứng – **[không cho điểm]**

a. Tính mới

- D1 đề cập đến nắp lọ đựng sơn móng tay, liên quan đến một phần của lọ đựng sơn móng tay trong kiểu dáng công nghiệp D3;
- D1 đã bộc lộ công khai từ trước khi D3 nộp đơn, do đó được sử dụng làm tài liệu đối chứng để đánh giá tính mới của D3;
- D1 có phần nắp lọ [phần tay cầm] có tất cả các đặc điểm tạo dáng cơ bản trùng [không khác biệt đáng kể] với phần nắp [phần tay cầm] của lọ đựng sơn móng tay trong kiểu dáng công nghiệp D3;
- Tuy nhiên, D1 khác biệt đáng kể với D3 vì D3 còn có phần lọ không có mặt trong D1;

- D2 đề cập đến lọ đựng sơn móng tay, liên quan đến một phần của lọ đựng sơn móng tay trong kiểu dáng công nghiệp đăng ký;
- D2 đã bộc lộ công khai từ trước khi D3 nộp đơn, do đó được sử dụng làm tài liệu đối chứng để đánh giá tính mới của D3;
- D2 có phần lọ đựng có tất cả các đặc điểm tạo dáng cơ bản trùng [không khác biệt đáng kể] với phần lọ đựng sơn móng tay trong kiểu dáng công nghiệp D3;
- Tuy nhiên, D2 khác biệt đáng kể với D3 vì D3 còn có phần nắp lọ không có mặt trong D2;
- Như vậy, D3 đáp ứng tiêu chuẩn tính mới.

b. Tính sáng tạo

- D1, D2 đề cập đến một phần của lọ đựng sơn móng tay trong kiểu dáng công nghiệp D3; **[không cho điểm nếu đã nhắc đến và được cho điểm ở trên]**
 - D1, D2 đã bộc lộ công khai từ trước khi D3 nộp đơn, do đó được sử dụng làm tài liệu đối chứng để đánh giá tính sáng tạo của D3;
 - Phần nắp [phần tay cầm] của lọ đựng sơn móng tay trong kiểu dáng công nghiệp D3 đã bộc lộ [không khác biệt đáng kể] với phần nắp lọ [phần tay cầm] trong D1;
 - Phần lọ đựng của lọ đựng sơn móng tay trong kiểu dáng công nghiệp D3 đã bộc lộ [không khác biệt đáng kể - tương tự] với phần lọ đựng trong D2;
 - D3 được tạo ra từ sự kết hợp đơn thuần các kiểu dáng công nghiệp đã biết từ trước ngày nộp đơn [được tổ hợp từ D1 và D2], do đó được coi là dễ dàng được tạo ra
 - Như vậy, D3 không đáp ứng tiêu chuẩn tính sáng tạo.
- Kết luận: kiểu dáng công nghiệp D3 không đáp ứng điều kiện bảo hộ [bị từ chối cấp Văn bằng bảo hộ].